

## **ĐẶC ĐIỂM ĐỊA CHẤT TRẦM TÍCH GIỒNG VÙNG BÁN ĐẢO CÀ MAU**

**Chủ nhiệm đề tài:** NGUYỄN SIÊU NHÂN

Cơ quan công tác: Phân viện Vật lý Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên lạc: 1 Mạc Đĩnh Chi, Q1, Tp. Hồ Chí Minh

### **1. Mục đích và nội dung nghiên cứu**

#### **1.1. Mục đích**

Xác định đường bờ biển cổ của biển Đông, biển Tây và phân chia các môi trường tự nhiên vùng Bán Đảo Cà Mau.

#### **1.2. Nội dung**

- Xây dựng sơ đồ phân bố trầm tích giồng.
- Xác định các đặc điểm địa chất, gồm : địa hình, địa mạo, cấu trúc, thành phần vật chất tạo giồng, môi trường, thời gian và điều kiện thành tạo,...
- Một số ứng dụng liên quan đến nghiên cứu trầm tích giồng.

### **2. Kết quả nghiên cứu của đề tài về mặt khoa học**

#### **2.1. Tóm tắt kết quả nghiên cứu**

- Đã lập được được sơ đồ phân bố trầm tích giồng cát và giồng bùn vùng Bán Đảo Cà Mau tỉ lệ 1/100.000.

- Xây dựng 2 mặt cắt địa chất qua các loạt giồng : giồng bùn ở biển Tây (Giồng Trí Phải, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau) và giồng cát ở biển Đông (giồng Khai Long, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau).

- Xác định đặc điểm các thành phần vật chất tạo giồng về : Cấp hạt, khoáng vật hóa học, cấu trúc, môi trường,...

Đã tham gia báo cáo trong hội nghị khoa học nghiên cứu cơ bản 2001 – 2002, tổ chức tại Viện Khoa Học và Công Nghệ Việt Nam tại TP.HCM. Hiện nay, các tác giả đã hoàn thành bản thảo sách chuyên đề “Giồng ở Đồng Bằng sông Cửu Long – Đặc điểm địa chất và ứng dụng” và đang tìm nguồn kinh phí hỗ trợ để xuất bản.

#### **2.2. Ý nghĩa khoa học của đề tài**

Giồng là di tích của bờ biển. Giồng càng phân bố gần bờ biển có tuổi càng trẻ. Phát hiện và xác định được các loạt giồng đã tạo cơ sở cho việc nghiên cứu các giai đoạn phát triển địa chất, cổ địa lý của khu vực nói riêng và ĐBSCL nói chung. Dựa vào sự phân bố giồng đã xác định được các ranh giới tự nhiên như : Trũng đầm lầy U Minh và trũng đầm lầy Phước Long và có lẽ đây là di tích cổ nhất của bờ biển Tây.

### **3. Kết quả đã và đang ứng dụng vào thực tiễn**

Sơ đồ phân bố giồng giúp cho công tác bố trí sản xuất phù hợp trong nông nghiệp như các loại hoa màu, cây ăn trái,... Phục vụ cho phát triển công trình giao thông, xây dựng các cụm dân cư. Phục vụ tìm nước ngọt trong giồng cho sinh hoạt, tưới tiêu,... Phát triển du lịch như bờ biển giồng cát Khai Long.

## **ĐẶC ĐIỂM ĐỊA CHẤT TRẦM TÍCH ĐÀM LẦY VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG**

**Chủ nhiệm đề tài: NGUYỄN SIÊU NHÂN**

Cơ quan công tác: Phân viện Vật lý Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên lạc: 1 Mạc Đĩnh Chi, Q1, Tp. Hồ Chí Minh

### **1. Mục đích và nội dung nghiên cứu**

#### **1.1. Mục đích:**

Đánh giá bản chất của trầm tích đầm lầy ở ĐBSCL làm cơ sở cho việc tổng hợp điều kiện tự nhiên và đề xuất định hướng khai thác, quản lý, sử dụng hiệu quả, bền vững trong khai thác sản xuất.

#### **1.2 Nội dung**

- Xây dựng sơ đồ phân bố trầm tích đầm lầy.
- Xác định các đặc điểm địa chất, gồm : địa hình, địa mạo, cấu trúc, thành phần vật chất tạo giồng, di tích động thực vật, môi trường, thời gian và điều kiện thành tạo,...
- Một số ứng dụng liên quan đến nghiên cứu trầm tích giồng

### **2. Kết quả nghiên cứu của đề tài về mặt khoa học**

#### **2.1. Tóm tắt kết quả nghiên cứu trong năm 2004**

- Đã lập được được sơ đồ phân bố trầm tích đầm lầy vùng ĐBSCL tỉ lệ 1/250.000.

- Vùng thượng lưu đồng bằng châu thổ đặc trưng bởi 2 trũng đầm lầy mặn nổi tiếng là Đồng Tháp Mười và Tứ Giác Long Xuyên. Trong vùng hạ lưu châu thổ gồm các đầm lầy mặn mới, thường có diện phân bố không lớn, phân bố sau các giồng hoặc ven bờ hiện tại. Vùng đồng bằng rìa châu thổ có 3 trũng đầm lầy khá lớn, gồm : đầm lầy U Minh (than bùn), đầm lầy mặn mới Năm Căn và đầm lầy mặn cổ Phước Long.

- Dựa trên sự phân bố các trầm tích giồng đã phân chia đầm lầy Đồng Tháp Mười thành 2 khu vực có đặc điểm đặc trưng riêng : Khu vực Tam Nông-Tháp Mười (đầm lầy trong), khu vực Bo Bo-Bắc Đông (đầm lầy ngoài). Tương tự, cũng sơ bộ phân chia 2 khu vực đầm lầy ở đầm lầy Tứ Giác Long Xuyên (khu vực phía Bắc và khu vực phía Nam).

- Xác định một số đặc điểm về thành phần vật chất tạo giồng về : Cấp hạt, khoáng vật hóa học, cấu trúc, môi trường,...

Đã có gửi báo cáo sơ bộ năm 2004 cho Bộ Khoa Học và Công Nghệ và đề nghị tiếp tục nhưng năm 2005 chưa được cấp tiếp kinh phí để hoàn thành.

#### **2.2. Ý nghĩa khoa học của đề tài**

Góp phần khôi phục điều kiện cổ địa lý và lịch sử phát triển địa chất vùng ĐBSCL.

**3. Kết quả đã và đang ứng dụng vào thực tiễn:**

Kết quả nghiên cứu của đề tài sẽ góp phần cho các địa phương sử dụng trong các lĩnh vực sản xuất nông-lâm-ngư nghiệp, thủy lợi, xây dựng, giao thông, khoáng sản, bảo tồn, du lịch,...

**4. Kết quả đào tạo.** Không có.

**5. Danh mục các sản phẩm khoa học của đề tài :**

- Thành lập sơ đồ phân bố đầm lầy vùng ĐBSCL tỉ lệ 1/250.000.
- Báo cáo sơ bộ năm 2004.

(Đây cũng là một đối tượng nghiên cứu đề xuất bản sách chuyên đề của các tác giả).